

CHÍNH PHỦ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 88/2013/NĐ-CP

Hà Nội, ngày 01 tháng 08 năm 2013

NGHỊ ĐỊNH

QUY ĐỊNH CHỨC NĂNG, NHIỆM VỤ, QUYỀN HẠN VÀ CƠ CẤU TỔ CHỨC CỦA THÔNG TẤN XÃ VIỆT NAM

Căn cứ Luật tổ chức Chính phủ ngày 25 tháng 12 năm 2001;

Theo đề nghị của Tổng Giám đốc Thông tấn xã Việt Nam;

Chính phủ ban hành Nghị định quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Thông tấn xã Việt Nam,

Điều 1. Vị trí và chức năng

1. Thông tấn xã Việt Nam là cơ quan thuộc Chính phủ, thực hiện chức năng thông tấn nhà nước trong việc phát thông tin, văn kiện chính thức của Đảng và Nhà nước; cung cấp thông tin phục vụ yêu cầu lãnh đạo của Đảng và quản lý của Nhà nước; thu thập, phổ biến thông tin bằng các loại hình truyền thông, phục vụ các cơ quan thông tin đại chúng, công chúng và các đối tượng có nhu cầu ở trong và ngoài nước.

2. Thông tấn xã Việt Nam có tên giao dịch quốc tế bằng tiếng Anh là: Vietnam News Agency, viết tắt là VNA.

Điều 2. Nhiệm vụ và quyền hạn

Thông tấn xã Việt Nam thực hiện những nhiệm vụ, quyền hạn sau đây:

1. Trình Chính phủ dự thảo Nghị định quy định, sửa đổi, bổ sung chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Thông tấn xã Việt Nam.

2. Trình Thủ tướng Chính phủ chiến lược, quy hoạch, kế hoạch phát triển dài hạn, năm năm, hàng năm và các dự án, đề án quan trọng khác của Thông tấn xã Việt Nam; tổ chức thực hiện chiến lược, quy hoạch, kế hoạch, dự án, đề án sau khi được phê duyệt.

3. Thống nhất phát văn kiện, thông tin chính thức của Đảng và Nhà nước; thu thập, biên soạn tin, ảnh, sản phẩm nghe nhìn, tư liệu, sách và các loại hình thông tin tham khảo phục vụ kịp thời yêu cầu lãnh đạo của Đảng và quản lý của Nhà nước.

4. Công bố những quan điểm chính thống của Nhà nước về các vấn đề thời sự; chỉnh hướng những thông tin không phù hợp với lợi ích quốc gia; cải chính những thông tin sai lệch; khi cần thiết ra tuyên bố bác bỏ những thông tin có dụng ý xuyên tạc.
5. Thu thập, biên soạn, xuất bản và phổ biến, phát hành các sản phẩm thông tin để cung cấp cho các cơ quan thông tin đại chúng, công chúng và các đối tượng có nhu cầu trong và ngoài nước; sản xuất và phát kênh truyền hình thông tấn phục vụ nhiệm vụ chính trị, thông tin tuyên truyền thiết yếu của quốc gia.
6. Thực hiện nhiệm vụ thông tin đối ngoại của Đảng và Nhà nước giao, thu thập và phổ biến thông tin về Việt Nam bằng các ngôn ngữ khác nhau cho các cơ quan, tổ chức trong nước, các hãng thông tấn và cơ quan báo chí nước ngoài, người nước ngoài và người Việt Nam ở nước ngoài.
7. Thực hiện nhiệm vụ thông tin, tuyên truyền cho đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi bằng các tiếng nói và chữ viết dân tộc thiểu số.
8. Thực hiện lưu trữ tư liệu thông tin; xây dựng ngân hàng dữ liệu thông tin và quản lý tư liệu ảnh quốc gia.
9. Phối hợp với các cơ quan có liên quan thực hiện nhiệm vụ thông tin phục vụ công tác quốc phòng, an ninh.
10. Tổ chức nghiên cứu và ứng dụng tiến bộ khoa học, công nghệ về lĩnh vực truyền thông, thông tấn.
11. Thực hiện hợp tác quốc tế về các lĩnh vực thuộc chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Thông tấn xã Việt Nam theo quy định của pháp luật.
12. Được thực hiện các quyền của chủ sở hữu nhà nước đối với các doanh nghiệp nhà nước thuộc Thông tấn xã Việt Nam theo quy định của pháp luật.
13. Quản lý các dự án đầu tư và xây dựng thuộc thẩm quyền theo quy định của pháp luật.
14. Tham gia xây dựng các chương trình, đề án, dự án liên quan đến chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn của Thông tấn xã Việt Nam theo yêu cầu của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ.
15. Quyết định và chỉ đạo thực hiện chương trình cải cách hành chính của Thông tấn xã Việt Nam theo mục tiêu và nội dung chương trình cải cách hành chính nhà nước do Thủ tướng Chính phủ phê duyệt.
16. Quản lý về tổ chức, bộ máy, biên chế công chức, vị trí việc làm, cơ cấu viên chức theo chức danh nghề nghiệp và số người làm việc trong đơn vị sự nghiệp công lập; quyết định luân chuyển, điều động, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, miễn nhiệm, cách chức, khen thưởng, kỷ luật; thực hiện chế độ, chính sách, đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức thuộc Thông tấn xã Việt Nam.

17. Được tổ chức các hoạt động dịch vụ theo quy định của pháp luật.

18. Quản lý, sử dụng ngân sách, tài sản được giao ở trong và ngoài nước; điều phối các nguồn tài chính giữa các đơn vị trực thuộc Thông tấn xã Việt Nam theo quy định của Luật ngân sách nhà nước và các quy định có liên quan.

19. Thực hiện chế độ báo cáo Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ và các cơ quan nhà nước có thẩm quyền theo quy định của pháp luật.

20. Thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn khác do Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ giao hoặc theo quy định của pháp luật.

Điều 3. Cơ cấu tổ chức

1. Các đơn vị giúp việc Tổng Giám đốc Thông tấn xã Việt Nam:

a) Ban Thư ký Biên tập.

b) Ban Tổ chức cán bộ.

c) Văn phòng.

d) Ban Kế hoạch - Tài chính.

đ) Ban Kiểm tra.

2. Các đơn vị thông tin:

a) Ban Biên tập tin Trong nước.

b) Ban Biên tập tin Thế giới.

c) Ban Biên tập tin Đối ngoại.

d) Ban Biên tập Ảnh.

đ) Ban Biên tập tin Kinh tế.

e) Trung tâm Truyền hình thông tấn.

g) Trung tâm Thông tin - Tư liệu.

h) Báo Tin tức.

i) Báo Điện tử VietnamPlus.

- k) Báo Việt Nam News.
- l) Báo ảnh Việt Nam.
- m) Báo Le Courrier du Vietnam.
- n) Báo Thể thao và Văn hóa.
- o) Báo ảnh Dân tộc và Miền núi.
- p) Bản tin Khoa học và Công nghệ.
- q) Tạp chí Vietnam Law and Legal Forum.
- r) Nhà Xuất bản thông tấn.
- s) Cơ quan Thông tấn xã Việt Nam khu vực phía Nam.
- t) Cơ quan Thông tấn xã Việt Nam khu vực Miền Trung - Tây Nguyên.
- u) Các Cơ quan thường trú Thông tấn xã Việt Nam ở các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.
- v) Các Cơ quan thường trú Thông tấn xã Việt Nam ở nước ngoài.

3. Các đơn vị phục vụ thông tin:

- a) Trung tâm Kỹ thuật thông tấn.
- b) Trung tâm Bồi dưỡng nghiệp vụ thông tấn.
- c) Trung tâm Phát triển Truyền thông thông tấn.
- d) Trung tâm Tin học.
- đ) Trung tâm Hợp tác quốc tế thông tấn.

Tổng Giám đốc Thông tấn xã Việt Nam quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của các đơn vị trực thuộc và bổ nhiệm, miễn nhiệm người đứng đầu và không quá 03 cấp phó của người đứng đầu các tổ chức trực thuộc.

Điều 4. Lãnh đạo

1. Thông tấn xã Việt Nam có Tổng Giám đốc và không quá 04 Phó Tổng Giám đốc. Tổng Giám đốc Thông tấn xã Việt Nam do Thủ tướng Chính phủ bổ nhiệm và miễn nhiệm, chịu trách nhiệm trước Chính phủ và Thủ tướng Chính phủ về toàn bộ hoạt động của Thông tấn xã Việt Nam.

2. Các Phó Tổng Giám đốc Thông tấn xã Việt Nam do Thủ tướng Chính phủ bổ nhiệm và miễn nhiệm theo đề nghị của Tổng Giám đốc Thông tấn xã Việt Nam và chịu trách nhiệm trước Tổng Giám đốc về nhiệm vụ được phân công.

Điều 5. Hiệu lực và trách nhiệm thi hành

1. Nghị định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 15 tháng 9 năm 2013.

2. Nghị định này thay thế Nghị định số 24/2008/NĐ-CP ngày 03 tháng 3 năm 2008 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu, tổ chức của Thông tấn xã Việt Nam; bãi bỏ các quy định trước đây trái với Nghị định này.

3. Tổng Giám đốc Thông tấn xã Việt Nam, các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chịu trách nhiệm thi hành Nghị định này./.

**TM. CHÍNH PHỦ
THỦ TƯỚNG**

Nơi nhận:

- Ban Bí thư Trung ương Đảng;
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc CP;
- HĐND, UBND các tỉnh, TP trực thuộc TW;
- Văn phòng Trung ương và các Ban của Đảng;
- Văn phòng Tổng Bí thư;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Hội đồng Dân tộc và các Ủy ban của Quốc hội;
- Văn phòng Quốc hội;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện kiểm sát nhân dân tối cao;
- Kiểm toán Nhà nước;
- Ủy ban Giám sát tài chính Quốc gia;
- Ngân hàng Chính sách xã hội;
- Ngân hàng Phát triển Việt Nam;
- UBTW Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- Cơ quan Trung ương của các đoàn thể;
- VPCP: BTCN, các PCN, Trợ lý TTCP, Cổng TTĐT, các Vụ, Cục, đơn vị trực thuộc, Công báo;
- Lưu: Văn thư, TCCV (3b).

Nguyễn Tấn Dũng